

Chưa vượt được vùng kháng cự mạnh

07/10/2021

Diễn biến hợp đồng

Đơn vị	Điểm đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đảo hạn	Ngày còn lại
VN30F2110	1454.8	2.8	94,204	21/10	14
VN30F2111	1451.5	2.9	198	18/11	42
VN30F2112	1450.0	1.6	18	16/12	70
VN30F2203	1449.8	2.1	49	17/03	161

Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi khối lượng và OI

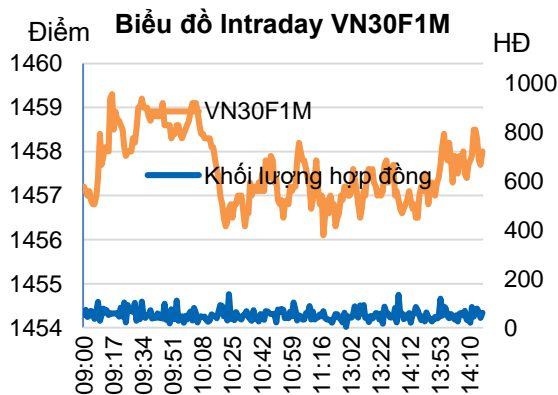
Đơn vị	KLGD	+/-	OI	+/-
Đơn vị	HĐ	%		%
VN30F2110	94,204	-11.0%	41,194	
VN30F2111	198	86.8%	422	
VN30F2112	18	-5.3%	246	
VN30F2203	49	512.5%	164	

Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi Basis spread

Đơn vị	Basis spread	Hôm trước	+/-
Đơn vị	điểm	điểm	điểm
VN30F2110	-7.9	-9.7	1.8
VN30F2111	-11.2	-9.7	-1.5
VN30F2112	-12.7	-13.3	0.6
VN30F2203	-12.9	-14.0	1.1

Nguồn: Bloomberg – YSVN



DIỄN BIẾN CÁC HĐTL

- 4 HĐTL tiếp tục diễn biến hồi phục nhưng đóng cửa với mức tăng hẹp từ 2-3 điểm. Basis spread của 4 HĐTL tiếp tục chiết khấu âm ở mức từ 8-13 điểm so với chỉ số cơ sở.
- Khối lượng giao dịch trên VN30F2110 giảm 11%, VN30F2111 tăng 87%, VN30F2112 giảm 5% và VN30F2203 tăng 513%.

NHẬN ĐỊNH HĐTL VN30F1M

- VN30F2110 đang trong xu hướng tăng nhưng có phản ứng giá mạnh tại gần ngưỡng 1460 điểm. Chỉ báo RSI suy yếu và rút khỏi vùng quá mua cho thấy giá vẫn chưa vượt được ngưỡng trên. Đồng thời, theo góc nhìn sóng Elliott, nhịp tăng hiện tại nằm trong sóng Zigzag hồi phục từ 1390 điểm của VN30F2110 và có thể kết thúc tại vùng 1459-1462 điểm.
- Dự báo trong phiên tới, VN30F2110 sẽ dao động trong vùng 1452-1456 điểm trước nhưng tiềm ẩn khả năng phân phối tại ngưỡng 1460 hình thành trong phiên hôm nay.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược trong phiên	Chiến lược Long ngắn có thể xem xét vào đầu phiên tại vùng 1450-1451 điểm, dừng lỗ 1448 điểm và chốt lời 1455 điểm. Vị thế Short xem xét tại khu vực 1455-1456 điểm, dừng lỗ 1457 điểm.
Chiến lược theo xu hướng ngắn hạn (Daily)	NĐT nắm giữ vị thế Short trên HĐ VN30F2110 và dừng lỗ khi giá đóng cửa trên 1460 điểm.

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

Email: phat.pham@yuanta.com.vn

Phone: (084) 28 3622 6868 ext 3880



We Create **Fortune**

ĐỒ THỊ HỢP ĐỒNG VN30F1M

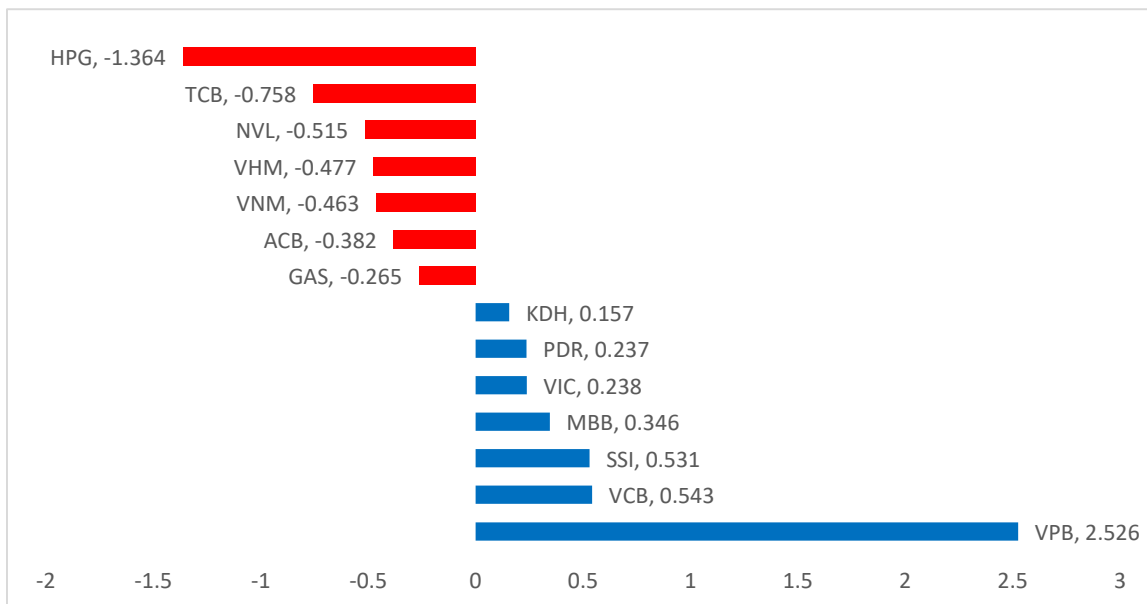


	VN30F2110-Daily	VN30F2110-1H
Xu hướng	GIẢM	TĂNG
Hỗ trợ 1	1400	1452
Hỗ trợ 2	1200	1445
Kháng cự 1	1460	1455
Kháng cự 2	1535	1459

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ VN30-INDEX

Chỉ số VN30-Index tăng 0.07% trong đó VPB, VCB, SSI đóng góp gần 3.7 điểm. Ngược lại, HPG, TCB, NVL lấy đi hơn 2.6 điểm.

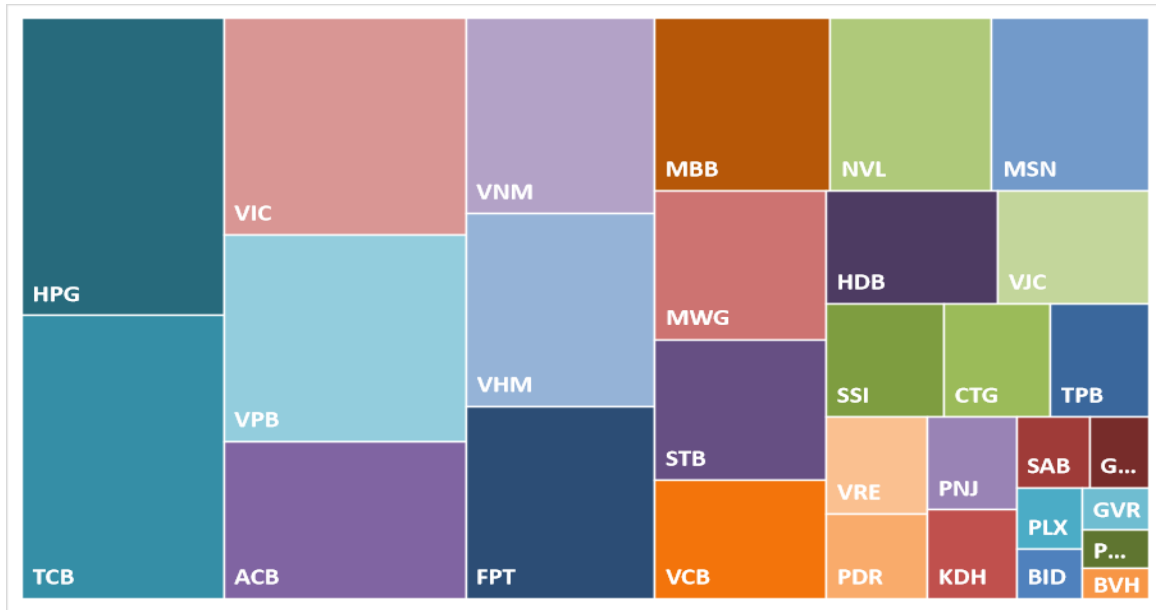
CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TRONG VN30-INDEX



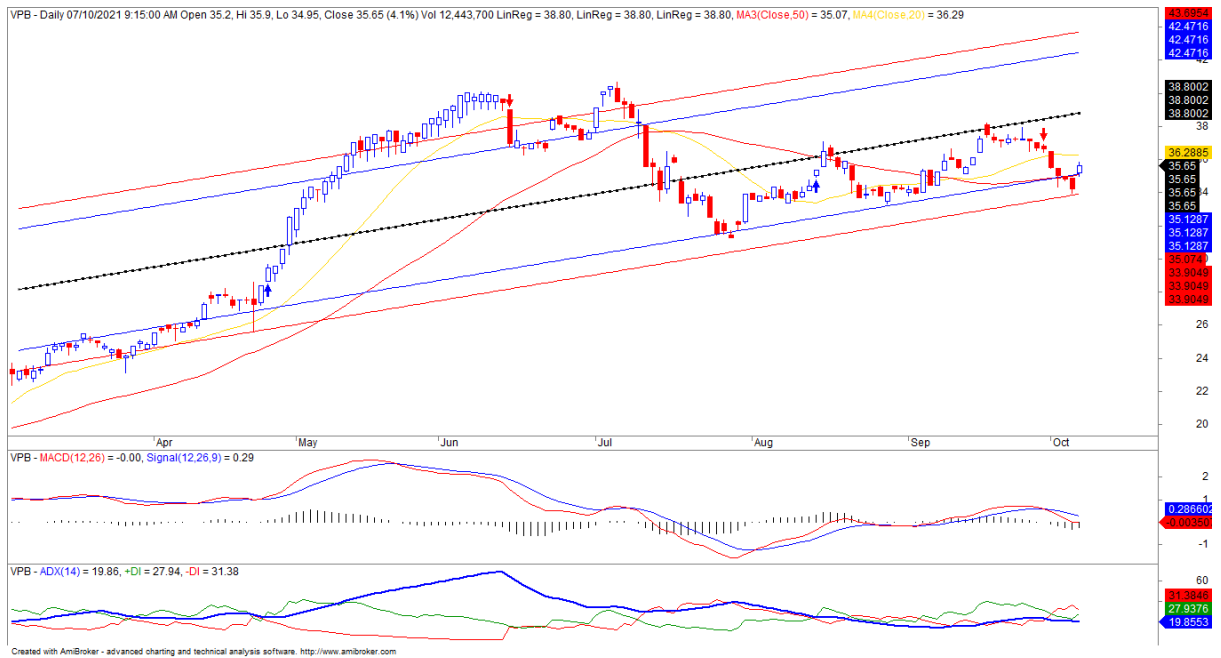


We Create Fortune

VỐN HÓA TRONG VN30-INDEX



ĐỒ THỊ VPB



We Create **Fortune**
GIÁ, KHỐI LƯỢNG VÀ HỖ MỜ QUA CÁC PHIÊN CỦA CÁC HĐT

Ngày	VN30F2110	KLGD	Vị thế Mờ
07/10/2021	1,454.8	94,204	41,194
06/10/2021	1,452.0	105,801	41,194
05/10/2021	1,449.0	117,088	42,503
04/10/2021	1,440.3	137,078	38,216
01/10/2021	1,441.0	180,114	36,620
30/09/2021	1,452.0	183,857	39,415
29/09/2021	1,449.2	236,111	39,026
28/09/2021	1,454.4	163,465	40,871

Ngày	VN30F2111	KLGD	Vị thế Mờ
07/10/2021	1451.5	198	422
06/10/2021	1448.6	106	422
05/10/2021	1447	185	414
04/10/2021	1438.4	258	363
01/10/2021	1439.9	357	353
30/09/2021	1451.5	328	360
29/09/2021	1447	314	288
28/09/2021	1451	217	292

Ngày	VN30F2112	KLGD	Vị thế Mờ
07/10/2021	1,450.0	18	246
06/10/2021	1,448.4	19	246
05/10/2021	1,445.1	18	245
04/10/2021	1,436.0	25	233
01/10/2021	1,437.3	5	235
30/09/2021	1,447.8	23	236
29/09/2021	1,445.0	71	232
28/09/2021	1,449.5	64	269

Ngày	VN30F2203	KLGD	Vị thế Mờ
07/10/2021	1449.8	49	164
06/10/2021	1447.7	8	164
05/10/2021	1443.7	42	167
04/10/2021	1434.8	55	171
01/10/2021	1436.8	39	155
30/09/2021	1444.8	48	151
29/09/2021	1441.1	52	151
28/09/2021	1446	150	142



We Create Fortune

DANH SÁCH CP CHỈ SỐ VN30

Mã CP	Tên	Ngành	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	Vốn hóa	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
		Đơn vị:	%	VND	Tỷ VND	x	x	'000 cp	%	VND	VND
BID	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	0.5%	39,150	157,462	15.9	1.9	1,973	17%	50,600	36,500
KDH	Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	1.3%	42,350	27,228	21.5	3.1	3,487	31%	43,050	21,455
CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	Tài chính	1.6%	29,350	141,049	8.6	1.5	13,874	25%	42,535	20,764
ACB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu	Tài chính	5.4%	31,200	84,301	8.7	2.1	8,316	30%	38,200	19,600
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	0.7%	54,000	68,612	16.8	2.8	1,429	18%	59,600	45,150
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	0.3%	61,900	45,950	24.5	2.2	1,210	27%	71,200	47,000
FPT	Công ty Cổ phần FPT	CNTT	5.5%	94,300	85,574	22.3	5.1	2,823	49%	98,400	43,652
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	Dịch vụ tiện ích	0.8%	111,000	212,448	27.2	4.5	1,161	3%	113,600	69,400
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	0.4%	12,650	29,625	11.7	1.0	11,164	3%	15,200	9,350
HDB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	2.5%	24,100	48,012	9.1	1.8	3,169	18%	30,320	14,434
HPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	10.4%	55,600	248,695	9.9	3.4	28,336	26%	56,700	20,519
MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	Tài chính	4.4%	27,650	104,471	10.0	2.0	16,166	23%	32,926	12,734
MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Hàng tiêu dùng thiết yếu	4.4%	141,700	167,282	79.3	7.8	1,445	32%	150,000	57,900
MWG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	4.5%	128,000	91,252	19.9	5.0	1,574	49%	134,000	67,867
NVL	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	4.1%	104,100	153,402	29.0	4.6	2,669	9%	123,600	43,724
PNJ	Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	1.3%	97,000	22,055	16.7	3.9	682	48%	109,100	60,700
GVR	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam	Nguyên vật liệu	0.5%	38,200	152,800	32.4	3.2	5,216	1%	41,000	12,700
PDR	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt	Bất động sản	1.3%	85,400	41,570	29.4	7.5	3,320	3%	97,500	28,752
TPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong	Tài chính	2.2%	42,000	49,210	10.0	2.2	6,370	30%	43,150	18,088
SAB	Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn	Hàng tiêu dùng thiết yếu	0.8%	158,600	101,707	21.7	4.9	188	63%	211,000	139,800
SSI	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	Tài chính	2.0%	40,700	39,998	21.9	3.6	18,135	44%	45,300	10,867
STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	3.3%	25,500	48,073	13.3	1.5	21,612	16%	33,900	13,000
TCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	8.6%	50,000	175,546	10.8	2.1	15,509	22%	58,600	21,200
VCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	3.0%	96,800	359,019	17.5	3.4	1,357	24%	117,200	82,800
VHM	Công ty Cổ phần Vinhomes	Bất động sản	5.2%	80,000	348,349	10.4	3.6	10,451	23%	93,769	57,615
VIC	Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần	Bất động sản	7.2%	88,800	337,903	50.3	3.7	2,834	14%	129,689	80,889
VJC	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet	Công nghiệp	2.6%	128,800	69,760	462.3	4.1	811	18%	138,500	99,400
VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	Hàng tiêu dùng thiết yếu	5.6%	88,800	185,588	19.4	5.9	3,400	55%	117,200	84,000
VPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	4.3%	35,650	158,484	12.7	2.6	18,939	15%	40,722	12,722
VRE	Công ty Cổ phần Vincom Retail	Bất động sản	1.6%	29,300	66,579	24.5	2.2	4,796	30%	38,300	25,050



We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908

hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833

khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912

hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880

phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416

thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505

thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653

ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701

phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301

tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404

quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203

cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.